

Số: /KH-UBND

Yên Hòa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển hạ tầng số trên địa bàn phường Yên Hòa
giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 09/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về Phát triển hạ tầng số trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, UBND phường Yên Hòa xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Quyết định số 8602-QĐ/TU ngày 15/5/2025 của Thành ủy Hà Nội về việc cập nhật Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị Quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII của Đảng bộ thành phố Hà Nội, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ phường Yên Hòa, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Phát triển hạ tầng số đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, phục vụ chuyển đổi số toàn diện của phường.

- Là cơ sở để các phòng, ban, đơn vị và các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phường tổ chức thực hiện; tăng cường công tác quản lý, phối hợp chặt chẽ triển khai phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu đề ra.

2. Yêu cầu

- Bám sát các định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, các Quyết định, Kế hoạch của Chính phủ, của Bộ Khoa học và Công nghệ và chỉ đạo, kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, UBND Thành phố, Đảng ủy, UBND phường. Phù hợp với Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050; Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 và các Quy hoạch liên quan.

- Phát triển hạ tầng số theo hướng bền vững, tối ưu hóa nguồn lực, khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có, khuyến khích xã hội hóa, đa dạng hóa nguồn đầu tư.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hạ tầng số trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng đồng bộ, hiện đại, an toàn, an ninh, có tính dự phòng cao nhằm phục vụ chuyển đổi số thành phố, chuyển đổi số quốc gia gắn liền với phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh. Hạ tầng số sẽ là nền tảng vững chắc cho sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện của phường, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các kế hoạch triển khai của Chính phủ, Thành ủy, UBND Thành phố, Đảng ủy, UBND phường.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

(Các mục tiêu, chỉ tiêu kèm phân công thực hiện tại Phụ lục 01 kèm theo).

III. NHIỆM VỤ

(Chi tiết tại biểu phân công nhiệm vụ tại Phụ lục 02 kèm theo).

1. Hạ tầng viễn thông và Internet¹

1.1. Hạ tầng viễn thông

a) Mạng viễn thông cố định

- Phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông hoàn thiện, đầu tư, phát triển hạ tầng mạng băng rộng cố định (cáp quang) đến hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn phường; bảo đảm mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang khi có nhu cầu.

- Duy trì đảm bảo hệ thống đường truyền internet, mạng LAN kết nối tại các phòng, ban, đơn vị phục vụ công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan phường.

¹ Hạ tầng viễn thông và Internet bao gồm hạ tầng viễn thông và hạ tầng Internet, là hạ tầng thiết yếu phục vụ các hoạt động kinh tế xã hội. Hạ tầng viễn thông làm nền tảng cho việc truyền đưa thông tin, dữ liệu. Hạ tầng Internet cung cấp kết nối và liên kết toàn cầu, cung cấp quyền truy cập vào thông tin, dịch vụ trực tuyến.

- Triển khai lắp đặt đường truyền internet đảm bảo 100% Nhà văn hóa, nhà họp tổ dân phố, nhà sinh hoạt cộng đồng tại khu dân cư có kết nối Internet băng rộng cố định và Wifi kết nối Internet tốc độ cao phục vụ miễn phí cho người dân.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai hạ tầng viễn thông cố định gắn với các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật khác (giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, chiếu sáng...) đồng bộ, tiết kiệm và hiệu quả. Bảo đảm hạ tầng mạng viễn thông cố định được triển khai đồng bộ, hiện đại, an toàn, sẵn sàng tích hợp và cung cấp các dịch vụ số (dịch vụ truyền hình, thoại, dữ liệu, IoT, điện toán đám mây, camera giám sát...). Đồng thời phối hợp triển khai kế hoạch hạ ngầm hệ thống đường dây, cáp viễn thông tại các tuyến phố trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030.

b) Mạng viễn thông di động (4G, 5G, 6G và thế hệ tiếp theo)

- Phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các nhà mạng mở rộng và tối ưu vùng phủ sóng mạng di động 4G, bảo đảm 100% dân số và 100% khu dân cư được phủ sóng ổn định. Triển khai đồng bộ mạng 5G, ưu tiên phủ sóng tại các khu vực đông dân cư, khu vực lùm sóng.

- Phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan trong công tác triển khai xây dựng, lắp đặt tối thiểu 01 trạm BTS trên địa bàn phường (*ưu tiên lắp đặt tại trụ sở UBND phường*), bảo đảm thiết kế, xây dựng đạt tiêu chuẩn chịu được thiên tai cấp 4, hoạt động liên tục, an toàn trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, thiên tai lớn phục vụ thông tin chỉ huy, điều hành, ứng phó khẩn cấp.

- Phối hợp với các sở, ngành và các nhà mạng thực hiện rà soát, triển khai lắp đặt bổ sung các trạm BTS tại các khu vực lùm sóng, sóng yếu; ưu tiên triển khai tại các vị trí, khu vực đất công và chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông theo quy định tại Điều 47 Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 (một vị trí, một doanh nghiệp triển khai, các doanh nghiệp khác sử dụng chung hạ tầng) để bảo đảm mỹ quan đô thị và tiết kiệm chi phí đầu tư.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp giải quyết các vướng mắc, thúc đẩy triển khai hạ tầng viễn thông tại các khu vực đất công...

c) Mạng viễn thông vệ tinh

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng viễn thông vệ tinh triển khai cung cấp dịch vụ trên địa bàn, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về viễn thông, tần số vô tuyến điện, an toàn, an ninh mạng và các quy định liên quan.

d) Kết nối, duy trì hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng diện rộng Thành phố phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước

- Vận hành, khai thác có hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng diện rộng của Thành phố đáp ứng yêu cầu vận hành Chính quyền số, hội nghị truyền hình trực tuyến, hệ thống thông tin dùng chung, thư điện tử công vụ và các nền tảng số khác.

1.2. Hạ tầng Internet

- Phối hợp với các sở, ngành thành phố triển khai IPv6 và các dịch vụ Internet mới, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

2. Hạ tầng dữ liệu²

- Phối hợp với các sở, ngành thành phố trong triển khai xây dựng và vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát an ninh mạng (SOC) Thành phố; đảm bảo kết nối, chia sẻ thông tin giám sát với Trung tâm An ninh mạng quốc gia.

- Ứng dụng công nghệ mới (AI, Big Data Analytics) để khai thác, phân tích dữ liệu lớn phục vụ quản lý, điều hành, dự báo và cung cấp dịch vụ công chất lượng cao cho người dân và doanh nghiệp.

3. Hạ tầng vật lý - số

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phường đẩy nhanh tiến độ triển khai mạng 5G đáp ứng nhu cầu truy cập internet của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt tại các khu vực lùm sóng, khu vực đông dân cư, khu thăm quan du lịch.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng IoT (IoT Platform) dùng chung do Thành phố xây dựng và triển khai.

- Phối hợp với các sở, ngành trong công tác phát triển hạ tầng mạng kết nối IoT chuyên dụng (LoRaWAN, NB-IoT) song song với mạng 5G để phủ sóng các khu vực cần kết nối thiết bị tiêu thụ năng lượng thấp, phạm vi rộng.

- Thúc đẩy ứng dụng IoT trong các lĩnh vực ưu tiên như: Đô thị thông minh; Giao thông vận tải; năng lượng; Công nghiệp và Logistics...

4. Hạ tầng tiện ích số và Công nghệ số như dịch vụ

4.1. Hạ tầng tiện ích số

- Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ, trọng tâm là các nền tảng: định danh số; xác thực số; thanh toán số, hóa đơn số; tích hợp, chia sẻ dữ liệu; xác thực văn bản số; chữ ký số và chứng thực chữ ký số.

- Phát triển các dịch vụ tiện ích số thông minh trong các lĩnh vực trọng điểm (giao thông, y tế, giáo dục, môi trường, đô thị thông minh) trên cơ sở khai thác hiệu quả dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo (AI), IoT và các công nghệ số tiên tiến khác.

- Khuyến khích xã hội hóa đầu tư, triển khai các mô hình hợp tác công - tư (PPP) để mở rộng, nâng cấp hạ tầng tiện ích số; thúc đẩy cung cấp dịch vụ số sáng tạo, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dân, doanh nghiệp, và nhà đầu tư tại phường.

4.2. Công nghệ số như dịch vụ

² Hạ tầng dữ liệu tạo ra một môi trường an toàn và hiệu quả để lưu trữ, xử lý và phân phối lượng lớn dữ liệu, đảm bảo các dịch vụ luôn sẵn sàng và có độ tin cậy cao.

- Phát triển các dịch vụ số tiên tiến dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), Blockchain, phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analytics), phục vụ dự báo, cảnh báo, giám sát và ra quyết định nhanh, chính xác trong quản lý nhà nước và sản xuất kinh doanh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông hợp tác, cung cấp dịch vụ số mới, sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng dịch vụ số để nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh.

IV. GIẢI PHÁP

1. Về cơ chế, chính sách

1.1. Tăng cường thông tin, tuyên truyền đến các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn phường về các cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng số do thành phố ban hành.

1.2. Phối hợp với các sở, ngành thành phố, các doanh nghiệp viễn thông triển khai phát triển hạ tầng số trên địa bàn phường, tập trung vào hạ tầng mạng 5G, 6G, nền tảng số dùng chung.

1.3. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phường tăng cường phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông để tăng hiệu quả đầu tư, bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến (thụ động, tích cực).

2. Về nguồn lực

2.1. Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các hạng mục hạ tầng số thiết yếu phục vụ chính quyền số, đặc biệt là hạ tầng dữ liệu, nền tảng dùng chung, an toàn thông tin.

2.2. Đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư. Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển hạ tầng số theo hình thức đối tác công - tư (PPP), thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

2.3. Phân công cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách, cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện nhiệm vụ về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về các công nghệ số mới (AI, Big Data, IoT, Cloud Computing), quản trị dữ liệu và an toàn thông tin.

2.4. Tổ chức các chương trình phổ cập kỹ năng số cho thành viên Tổ chuyển đổi số cộng đồng và người dân, giúp nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ trên hạ tầng số.

3. Về công nghệ và kỹ thuật

3.1. Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm và ứng dụng các công nghệ số tiên tiến của thế giới (5G, 6G, AI, Big Data, Blockchain...) vào thực tiễn phường.

3.2. Rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng hạ tầng số của phường để thực hiện tái cấu trúc, tối ưu hóa, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp. Phối hợp với các sở,

ngành thành phố triển khai lắp đặt hệ thống hạ tầng viễn thông, trang thiết bị phục vụ họp trực tuyến kết nối đến các nhà văn hóa, nhà họp tổ dân phố (theo chỉ đạo của thành phố).

3.3. Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho tất cả các hệ thống thông tin của phường theo quy định.

3.4. Cử cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin tham gia các lớp, khóa đào tạo nâng cao năng lực do Thành phố tổ chức.

4. Về tuyên truyền

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò, lợi ích của hạ tầng số và chuyển đổi số đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ chuyển đổi số cộng đồng, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn bảo đảm đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung và triển khai trên nhiều nền tảng thông tin, truyền thông.

5. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

5.1. Thực thi văn bản quy phạm pháp luật, chính sách và văn bản hướng dẫn thi hành của thành phố về bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5.2. Bảo vệ quyền lợi người sử dụng, ứng phó, xử lý ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trên hạ tầng viễn thông.

5.3. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hạ tầng số bao gồm việc triển khai các biện pháp để bảo vệ nhiều lớp, giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố, phục hồi hệ thống kịp thời.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn:

- a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.
- b) Vốn của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.
- c) Các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Căn cứ vào các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các phòng, ban và đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện hàng năm, tổng hợp vào dự toán ngân sách của đơn vị mình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tổng hợp, báo cáo và tham mưu thực hiện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND phường kết quả thực hiện; tham mưu đề xuất cập nhật, điều chỉnh nội dung, giải pháp, lộ trình triển khai phù

hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về hạ tầng số, tiện ích số và chuyển đổi số của Thành phố và phường. Tăng cường thông tin, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử phường để tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và xã hội; giúp người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển hạ tầng số, từ đó chung tay cùng các cấp chính quyền thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của phường.

- Tham mưu UBND phường thực hiện công tác quản lý nhà nước về hạ tầng viễn thông, Trạm BTS.

- Phối hợp với các sở, ngành thành phố, các phòng, ban, đơn vị có liên quan thuộc phường và các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phường rà soát, đề xuất triển khai lắp đặt bổ sung các trạm BTS tại các khu vực lùm sóng, sóng yếu; ưu tiên triển khai tại các vị trí, khu vực đất công và chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông theo quy định tại Điều 47 Luật Viễn thông năm 2023.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng số trên địa bàn phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị và đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của hạ tầng số và chuyển đổi số cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ chuyển đổi số cộng đồng và nhân dân trên địa bàn.

- Phối hợp với các sở, ngành thành phố, các doanh nghiệp viễn thông tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan phường, doanh nghiệp và người dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về lắp đặt trạm BTS, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát nhu cầu, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông và các cơ sở giáo dục, đào tạo để tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của hạ tầng số và chuyển đổi số cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan trong công tác quản lý nhà nước về hạ tầng số trên địa bàn phường.

- Quản lý hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở HĐND - UBND phường. Chủ động rà soát, đề xuất trang bị đường truyền internet, thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ hoạt động của cơ quan phường; vận hành có hiệu quả đường truyền, hệ thống thông tin dùng chung kết nối với thành phố và các sở, ngành.

- Phối hợp với các sở, ngành thành phố trong công tác triển khai đầu tư, lắp đặt hệ thống đường truyền, tín hiệu, thiết bị phục vụ triển khai họp trực tuyến kết nối đến các nhà văn hóa, nhà họp tổ dân phố...

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan trong công tác quản lý nhà nước về hạ tầng số.

- Tham mưu UBND phường thực hiện cấp phép đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động thuộc trường hợp phải cấp Giấy phép xây dựng theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp viễn thông rà soát, xây dựng và bổ sung các trạm BTS kiên cố chịu được rủi ro thiên tai cấp độ 4 (bao gồm cả việc xây dựng mới các trạm BTS kiên cố và nâng cấp các trạm hiện có) đảm bảo phù hợp với điều kiện khí hậu, địa hình, loại hình thiên và tuân thủ các quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-BKHCN ngày 08/8/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai; ưu tiên lắp đặt 01 trạm BTS kiên cố tại trụ sở HĐND - UBND phường.

- Phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan rà soát, bổ sung các quy hoạch về điện đảm bảo có nguồn điện xanh - sạch.

- Trên cơ sở đề xuất của các phòng, ban và các đơn vị liên quan, tổng hợp, tham mưu UBND phường bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch.

- Tổng hợp, đề xuất Sở Tài chính thành phố cấp bổ sung kinh phí đối với các nhiệm vụ phát sinh liên quan đến phát triển hạ tầng số trên địa bàn phường.

4. Các phòng, ban và các đơn vị có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung kế hoạch này và các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo lĩnh vực được giao tại các Phụ lục của Kế hoạch.

- Tích cực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đảm bảo hoàn thành Kế hoạch, gắn kết nội dung triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số với việc thi đua, khen thưởng của đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

5. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn

- Chủ động, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc phường triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển hạ tầng số theo Kế hoạch; bảo đảm cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, dữ liệu và các dịch vụ số ổn định, an toàn, chất lượng cao cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

- Đầu tư, nâng cấp, mở rộng hạ tầng viễn thông, Internet băng rộng cố định, di động 4G/5G/6G, mạng IoT, hạ tầng điện toán đám mây, Trung tâm dữ liệu, bảo đảm kết nối đồng bộ, liên thông với hạ tầng quốc gia và đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin.

- Phối hợp với rà soát, xây dựng và bổ sung các trạm BTS kiên cố chịu được rủi ro thiên tai cấp độ 4 (bao gồm cả việc xây dựng mới các trạm BTS kiên cố và nâng cấp các trạm hiện có) đảm bảo phù hợp với điều kiện khí hậu, địa hình, loại hình thiên tai của từng vùng và tuân thủ các quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-BKHCN ngày 08/8/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; chấp hành các quy định về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành; xác định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng chung do doanh nghiệp đầu tư.

- Chủ động chia sẻ hạ tầng kỹ thuật để tối ưu hóa, góp phần tiết kiệm chi phí đầu tư và đảm bảo mỹ quan đô thị. Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức, cá nhân khai thác hiệu quả hạ tầng số, tiện ích số; tham gia các sự kiện, hội thảo, triển lãm công nghệ số nhằm quảng bá hình ảnh và nâng cao nhận thức cộng đồng.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường thông tin, tuyên truyền đến cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân để tạo sự đồng thuận, giúp người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển hạ tầng số, từ đó chung tay cùng các cấp chính quyền thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của Thành phố và phường.

UBND phường yêu cầu các phòng, ban, đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp viễn thông nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng quý (trước ngày 12) và ngày 12/12 hàng năm rà soát và báo cáo UBND phường kết quả thực hiện (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT. Đảng ủy - HĐND phường;
- Ban Chỉ đạo 57 phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Công an phường;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Các Tổ dân phố, Tổ CDS cộng đồng;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Thị Dung

PHỤ LỤC 01
Một số chỉ tiêu chính kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn phường, giai đoạn 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường Yên Hòa)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2030	Cơ quan tham mưu	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng Điện thoại thông minh.	95%	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông	Quyết định số 411/QĐ-TTg
2	Tỷ lệ phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đến hộ gia đình.	100%	Tiếp tục duy trì	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông	Quyết định số 411/QĐ-TTg
3	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập (cáp quang) với tốc độ trên 1Gb/s.	30%	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông	Quyết định số 1132/QĐ-TTg
4	Phối hợp với các sở ngành, doanh nghiệp viễn thông triển khai mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 99% dân số.	95%	100%	Phòng Văn hóa -Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông	Quyết định số 1132/QĐ-TTg
5	Phối hợp với các sở ngành, doanh nghiệp viễn thông triển khai xây dựng, bảo đảm năng lực, sẵn sàng triển khai thử nghiệm mạng di động 6G.		Tháng 12/2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông	Quyết định số 1132/QĐ-TTg
6	Phối hợp với các sở ngành, doanh nghiệp viễn thông triển khai kết nối IoT trên địa bàn phường	01 kết nối/người dân	04 kết nối/người dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông	Quyết định số 1132/QĐ-TTg

PHỤ LỤC 02

Phân công nhiệm vụ triển khai kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường Yên Hòa)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời hạn	Cơ quan tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp
I	Hạ tầng viễn thông và Internet			
1	Tham gia đóng góp ý kiến vào danh mục ứng dụng, nền tảng trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 5 của Quyết định số 33/2025/QĐ-TTg ngày 15/9/2025 về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, nhà nước; Quy định quản lý cột ăng ten (cột thu phát sóng thông tin di động) trên địa bàn thành phố Hà Nội (thay thế Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của UBND Thành phố).	2026	Văn phòng HĐND và UBND phường; Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
2	Tham gia đóng góp ý kiến và phối hợp với các sở, ngành thành phố triển khai kế hoạch hạ ngầm hệ thống đường dây, cáp điện lực, viễn thông tại các tuyến phố trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030; tăng cường chia sẻ, dùng chung hạ tầng kỹ thuật với các ngành khác (giao thông, điện, chiếu sáng...) để phát triển hạ tầng viễn thông bền vững, bảo đảm hiệu quả đầu tư.	2026 và các năm tiếp theo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
3	Triển khai đảm bảo 100% Nhà văn hóa, nhà họp, nhà sinh hoạt cộng đồng tại các tổ dân phố có kết nối Internet băng rộng cố định và Wifi kết nối Internet tốc độ cao phục vụ miễn phí cho người dân.	2026 và các năm tiếp theo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời hạn	Cơ quan tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp
4	Phối hợp rà soát, triển khai lắp đặt bổ sung các trạm BTS tại các khu vực lùm sóng, sóng yếu; ưu tiên triển khai tại các vị trí, khu vực đất công và chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông theo quy định tại Điều 47 Luật Viễn thông năm 2023.	2026 và các năm tiếp theo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
5	Triển khai xây dựng, lắp đặt tối thiểu 01 trạm BTS bảo đảm thiết kế, xây dựng đạt tiêu chuẩn chịu được thiên tai cấp 4, hoạt động liên tục, an toàn trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, thiên tai lớn; ưu tiên bố trí tại vị trí chiến lược phục vụ thông tin chỉ huy, điều hành, ứng phó khẩn cấp trên địa bàn phường (ưu tiên lắp đặt tại trụ sở HĐND - UBND phường)	2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
II	Hạ tầng dữ liệu			
6	Phối hợp với các sở, ngành thành phố xây dựng Trung tâm tính toán thông minh (AIDC) và hạ tầng điện toán đám mây dùng chung đảm bảo kết nối, liên thông và đồng bộ dữ liệu giữa các cấp, các ngành trên địa bàn thành phố Hà Nội.	2026-2030 và các năm tiếp theo	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
7	Phối hợp với các sở, ngành thành phố triển khai xây dựng và vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát an ninh mạng (SOC) Thành phố; đảm bảo kết nối, chia sẻ thông tin giám sát với Trung tâm An ninh mạng quốc gia.	Năm 2025 và các năm tiếp theo	Công an phường	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
8	Phối hợp với các sở, ngành thành phố triển khai Đề án tổng thể về quản lý hệ thống camera giám sát tập trung trên địa bàn Thành phố: (1) Phương án tích hợp tổng thể hạ tầng, dữ liệu và quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật dùng chung; (2) Nền tảng kỹ thuật thống nhất (bao gồm phần mềm quản	2026	Công an phường	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời hạn	Cơ quan tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp
	lý dữ liệu hình ảnh - VMS - tích hợp toàn bộ dữ liệu từ các hệ thống hiện có), bảo đảm tính liên thông, hiệu quả vận hành, an toàn và bảo mật thông tin.			
II	Hạ tầng vật lý - số			
9	Đầu tư, nâng cấp, mở rộng hạ tầng viễn thông, internet băng rộng cố định, di động 4G/5G/6G, mạng IoT, hạ tầng điện toán đám mây, Trung tâm dữ liệu bảo đảm kết nối đồng bộ, liên thông với hạ tầng quốc gia và đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin.	2026-2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
10	Triển khai ứng dụng IoT trong lĩnh vực giao thông thông minh trên địa bàn phường.	2025 và các năm tiếp theo	Công an phường	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
11	Xây dựng và triển khai Đề án ứng dụng IoT trong quản lý năng lượng trên địa bàn phường.	2025 và các năm tiếp theo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
12	Xây dựng và triển khai Đề án ứng dụng IoT trong Y tế thông minh trên địa phương.	2025 và các năm tiếp theo	Trạm Y tế	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông
IV	Hạ tầng tiện ích số và Công nghệ số như dịch vụ			
13	Ứng dụng các giải pháp IoT, AI, Big Data trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường để giám sát, dự báo, quản lý môi trường (chất lượng không khí, nước, đất, tiếng ồn); quản lý, cảnh báo thiên tai, dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu.	2026 và các năm tiếp theo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời hạn	Cơ quan tham mưu, thực hiện	Cơ quan phối hợp
V	Giám sát và đo lường			
14	Phối hợp với các sở, ngành thành phố tổ chức đo lường, đánh giá tốc độ truy nhập của mạng Internet băng rộng thông qua ứng dụng I-Speed trên địa bàn phường.	2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông